

NÂNG CAO HIỆU QUẢ GIÁO DỤC KỸ NĂNG MỀM CHO SINH VIÊN NGÀNH QUẢN LÝ ĐẤT ĐAI TRONG BỐI CẢNH CHUYỂN ĐỔI SỐ

Hoàng Thị Huyền Trang

Phòng Công tác học sinh sinh viên, Trường Cao đẳng Tuyên Quang

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ, yêu cầu đối với nguồn nhân lực ngành Quản lý đất đai không chỉ dừng lại ở kiến thức chuyên môn mà còn đòi hỏi các kỹ năng mềm thiết yếu như giao tiếp, làm việc nhóm, tư duy số và khả năng thích ứng với công nghệ. Tuy nhiên, thực tế cho thấy việc giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên ngành này còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường lao động. Bài báo tập trung phân tích thực trạng, làm rõ những thách thức trong giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên ngành Quản lý đất đai, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả đào tạo trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

Từ khóa: kỹ năng mềm, quản lý đất đai, chuyển đổi số, giáo dục đại học, sinh viên.

IMPROVING THE EFFECTIVENESS OF SOFT SKILLS EDUCATION FOR LAND MANAGEMENT STUDENTS IN THE CONTEXT OF DIGITAL TRANSFORMATION

Abstract: In the context of rapid digital transformation, the demands on human resources in the Land Management sector extend beyond specialized knowledge to include essential soft skills such as communication, teamwork, digital thinking, and adaptability to technology. However, reality shows that soft skills education for students in this field is still limited and does not meet the requirements of the labor market. This paper focuses on analyzing the current situation, clarifying the challenges in soft skills education for Land Management students, and proposing some solutions to improve the effectiveness of training in the current context of digital transformation.

Keywords: soft skills, land management, digital transformation, higher education, students.

Nhận bài: 05/03/2026

Phản biện: 26/03/2026

Duyệt đăng: 30/03/2026

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0, chuyển đổi số đang trở thành xu thế tất yếu trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là trong quản lý tài nguyên và môi trường. Ngành Quản lý đất đai – một lĩnh vực gắn liền với công tác quy hoạch, quản lý và sử dụng đất – đang chịu tác động mạnh mẽ từ sự phát triển của công nghệ số, như hệ thống thông tin địa lý (GIS), dữ liệu lớn (Big Data), trí tuệ nhân tạo (AI) và các nền tảng số hóa hồ sơ đất đai.

Trong bối cảnh đó, yêu cầu đối với sinh viên ngành Quản lý đất đai không chỉ là kiến thức chuyên môn vững vàng mà còn phải có hệ thống kỹ năng mềm toàn diện để thích ứng với môi trường làm việc hiện đại. Tuy nhiên, thực tế đào tạo hiện nay vẫn còn nặng về lý thuyết, chưa chú trọng đúng mức đến việc phát triển kỹ năng mềm cho sinh viên. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc nghiên cứu nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên ngành Quản lý đất đai trong bối cảnh chuyển đổi số là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Vai trò của kỹ năng mềm đối với sinh viên ngành Quản lý đất đai

Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra mạnh mẽ trên phạm vi toàn cầu, ngành Quản lý đất đai đang

có những thay đổi sâu sắc cả về phương thức quản lý, công nghệ sử dụng và yêu cầu đối với nguồn nhân lực. Nếu trước đây, hoạt động quản lý đất đai chủ yếu dựa trên hồ sơ giấy tờ và quy trình hành chính truyền thống, thì hiện nay đã chuyển dần sang mô hình quản lý hiện đại với sự hỗ trợ của các công nghệ như hệ thống thông tin địa lý (GIS), viễn thám, cơ sở dữ liệu đất đai số hóa và các nền tảng quản trị điện tử. Trong bối cảnh đó, kỹ năng mềm trở thành yếu tố không thể thiếu, góp phần quyết định hiệu quả làm việc và khả năng thích ứng nghề nghiệp của sinh viên sau khi tốt nghiệp.

Trước hết, kỹ năng giao tiếp đóng vai trò đặc biệt quan trọng đối với sinh viên ngành Quản lý đất đai. Công việc trong lĩnh vực này thường xuyên liên quan đến nhiều chủ thể khác nhau như cơ quan quản lý nhà nước, doanh nghiệp, người dân và các tổ chức xã hội. Việc truyền đạt thông tin về quy hoạch, chính sách đất đai, hay giải quyết các tranh chấp đòi hỏi người cán bộ không chỉ nắm vững chuyên môn mà còn phải có khả năng diễn đạt rõ ràng, thuyết phục và phù hợp với từng đối tượng. Trong môi trường số, giao tiếp không chỉ diễn ra trực tiếp mà còn thông qua email, hệ thống quản lý điện tử, hội nghị trực tuyến..., do đó sinh viên cần được trang bị kỹ năng giao tiếp số (digital communication) một cách hiệu quả.

Thứ hai, kỹ năng làm việc nhóm là một yêu cầu tất yếu trong bối cảnh hiện đại. Các dự án liên quan đến quy hoạch, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai hay quản lý tài nguyên thường có quy mô lớn, đòi hỏi sự phối hợp giữa nhiều chuyên gia thuộc các lĩnh vực khác nhau như địa chính, công nghệ thông tin, môi trường và quy hoạch đô thị. Do đó, sinh viên ngành Quản lý đất đai cần có khả năng hợp tác, chia sẻ thông tin, phân công nhiệm vụ và giải quyết xung đột trong nhóm. Đặc biệt, trong môi trường làm việc số, kỹ năng làm việc nhóm còn gắn liền với việc sử dụng các công cụ trực tuyến như nền tảng quản lý dự án, phần mềm cộng tác và lưu trữ dữ liệu trên đám mây.

Thứ ba, kỹ năng tư duy phản biện và giải quyết vấn đề giữ vai trò then chốt trong việc xử lý các tình huống phát sinh trong thực tiễn quản lý đất đai. Đây là lĩnh vực thường xuyên đối mặt với các vấn đề phức tạp như tranh chấp đất đai, thay đổi quy hoạch, xung đột lợi ích giữa các bên liên quan. Sinh viên cần có khả năng phân tích thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, đánh giá tính chính xác của dữ liệu, từ đó đưa ra các quyết định hợp lý. Trong bối cảnh chuyển đổi số, lượng dữ liệu ngày càng lớn và đa dạng, việc xử lý và khai thác dữ liệu hiệu quả càng đòi hỏi tư duy logic, hệ thống và sáng tạo.

Thứ tư, kỹ năng thích ứng với công nghệ và chuyển đổi số là một trong những năng lực cốt lõi đối với sinh viên ngành Quản lý đất đai hiện nay. Việc ứng dụng các phần mềm chuyên ngành như GIS, AutoCAD, phần mềm quản lý hồ sơ đất đai hay các hệ thống cơ sở dữ liệu đòi hỏi sinh viên không chỉ biết sử dụng mà còn phải hiểu cách vận hành và cập nhật công nghệ mới. Bên cạnh đó, khả năng học tập suốt đời, tự học qua các nền tảng trực tuyến, khai thác tài nguyên số cũng là yếu tố quan trọng giúp sinh viên duy trì năng lực cạnh tranh trong thị trường lao động.

Thứ năm, kỹ năng quản lý thời gian và tổ chức công việc góp phần nâng cao hiệu quả làm việc trong môi trường áp lực cao. Công việc quản lý đất đai thường liên quan đến xử lý hồ sơ hành chính, cập nhật dữ liệu và giải quyết các yêu cầu của người dân trong thời gian nhất định. Do đó, sinh viên cần biết cách lập kế hoạch, ưu tiên công việc và sử dụng các công cụ hỗ trợ quản lý thời gian trong môi trường số.

Cuối cùng, kỹ năng đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội cũng là một yếu tố không thể thiếu. Ngành Quản lý đất đai có liên quan trực

tiếp đến lợi ích kinh tế và quyền lợi của người dân, do đó đòi hỏi người làm nghề phải có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực và tuân thủ pháp luật. Trong bối cảnh chuyển đổi số, khi thông tin được số hóa và minh bạch hơn, yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp càng trở nên cấp thiết nhằm đảm bảo tính chính xác và công bằng trong quản lý.

2.2. Thực trạng giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên ngành Quản lý đất đai

* Những mặt tích cực

Các trường cao đẳng đã bước đầu nhận thức rõ hơn về vai trò của kỹ năng mềm trong đào tạo nguồn nhân lực. Một số cơ sở đào tạo đã đưa các học phần kỹ năng mềm vào chương trình giảng dạy, góp phần giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận và rèn luyện các kỹ năng cơ bản như giao tiếp, làm việc nhóm và thuyết trình. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đã có những chuyển biến tích cực. Nhiều giảng viên đã sử dụng các công cụ hỗ trợ như bài giảng điện tử, nền tảng học trực tuyến, phần mềm trình chiếu... Qua đó tạo điều kiện để sinh viên từng bước làm quen với môi trường học tập số, góp phần hình thành các kỹ năng mềm trong bối cảnh chuyển đổi số.

Một số trường cao đẳng đã tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, hội thảo, tọa đàm nghề nghiệp, giúp sinh viên có cơ hội giao lưu, học hỏi kinh nghiệm thực tế từ doanh nghiệp và chuyên gia. Đây là môi trường quan trọng để sinh viên phát triển kỹ năng giao tiếp, làm việc nhóm và mở rộng mối quan hệ nghề nghiệp. Một bộ phận sinh viên đã có ý thức tự rèn luyện kỹ năng mềm, chủ động tham gia các khóa học trực tuyến, câu lạc bộ kỹ năng hoặc hoạt động xã hội. Điều này cho thấy sự thay đổi tích cực trong nhận thức của người học trước yêu cầu ngày càng cao của thị trường lao động.

Bước đầu đã có sự liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp, thông qua các chương trình thực tập, tham quan thực tế. Đây là cơ sở quan trọng để sinh viên tiếp cận môi trường làm việc thực tế và rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp.

* Những mặt tiêu cực

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc giáo dục kỹ năng mềm tại các trường cao đẳng vẫn còn nhiều hạn chế đáng kể.

Chương trình đào tạo chưa thực sự chú trọng và hệ thống hóa việc phát triển kỹ năng mềm. Các học phần kỹ năng mềm còn mang tính hình thức, nội dung chung chung, chưa gắn với đặc thù của ngành Quản lý đất đai, dẫn đến hiệu quả chưa cao.

Phương pháp giảng dạy chậm đổi mới, vẫn thiên về truyền thụ kiến thức một chiều. Sinh viên ít có cơ hội tham gia vào các hoạt động học tập tích cực như thảo luận nhóm, xử lý tình huống, học theo dự án. Điều này làm hạn chế sự phát triển các kỹ năng như giao tiếp, tư duy phản biện và giải quyết vấn đề.

Hạ tầng công nghệ và điều kiện thực hành còn thiếu và chưa đồng bộ. Nhiều trường cao đẳng chưa được đầu tư đầy đủ về phòng học thông minh, phần mềm chuyên ngành, hệ thống dữ liệu số. Điều này ảnh hưởng trực tiếp đến việc rèn luyện kỹ năng trong môi trường số hóa. Kỹ năng mềm của sinh viên còn yếu và thiếu đồng đều. Nhiều sinh viên thiếu tự tin khi giao tiếp, chưa biết cách làm việc nhóm hiệu quả, hạn chế trong việc sử dụng công nghệ số và giải quyết tình huống thực tế. Đây là một trong những rào cản lớn khi sinh viên tham gia thị trường lao động.

Có thể thấy, giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên ngành Quản lý đất đai tại các trường cao đẳng đã có những chuyển biến tích cực bước đầu, tuy nhiên vẫn còn nhiều hạn chế cần khắc phục. Việc nhận diện rõ các mặt tích cực và tiêu cực là cơ sở quan trọng để đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng yêu cầu của chuyên đổi số và thị trường lao động hiện nay.

2.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng mềm cho sinh viên ngành quản lý đất đai trong bối cảnh chuyển đổi số

2.3.1. Đổi mới chương trình đào tạo theo hướng tích hợp kỹ năng mềm gắn với chuyển đổi số

Đây là giải pháp mang tính nền tảng, có vai trò quyết định đến chất lượng giáo dục kỹ năng mềm. Trong thực tế, chương trình đào tạo tại nhiều trường cao đẳng hiện nay vẫn tách rời giữa kiến thức chuyên môn và kỹ năng mềm, dẫn đến tình trạng sinh viên “giỏi lý thuyết nhưng yếu kỹ năng”.

Do đó, cần tiến hành tái cấu trúc chương trình đào tạo theo hướng tích hợp, trong đó kỹ năng mềm được lồng ghép trực tiếp vào các học phần chuyên ngành. Ví dụ, trong các môn học như quản lý hồ sơ địa chính, quy hoạch sử dụng đất, hay ứng dụng GIS, giảng viên có thể thiết kế các hoạt động như thảo luận nhóm, xử lý tình huống thực tiễn, thuyết trình kết quả dự án... nhằm giúp sinh viên vừa học kiến thức vừa rèn luyện kỹ năng.

Bên cạnh đó, cần xây dựng các học phần chuyên biệt về kỹ năng mềm theo hướng gắn với đặc thù ngành Quản lý đất đai, như kỹ năng giao tiếp với người dân trong giải quyết thủ tục đất đai, kỹ năng làm việc nhóm trong dự án quy hoạch,

hay kỹ năng sử dụng công nghệ số trong quản lý dữ liệu đất đai.

Trong bối cảnh chuyên đổi số, nội dung đào tạo cũng cần cập nhật theo hướng hiện đại, tích hợp các yếu tố như kỹ năng số, kỹ năng học tập trực tuyến, khả năng khai thác dữ liệu và sử dụng phần mềm chuyên ngành. Điều này giúp sinh viên không chỉ thích ứng với môi trường học tập mà còn đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

2.3.2. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng phát triển năng lực và tăng cường trải nghiệm thực tiễn

Nếu chương trình đào tạo là “cái khung”, thì phương pháp giảng dạy chính là “cách thức triển khai” quyết định hiệu quả giáo dục kỹ năng mềm. Thực tế cho thấy, phương pháp giảng dạy truyền thống (thuyết giảng một chiều) không còn phù hợp trong việc phát triển kỹ năng cho người học.

Do đó, cần chuyển mạnh sang các phương pháp dạy học tích cực, lấy người học làm trung tâm, như: Dạy học theo dự án (Project-based learning), Dạy học theo tình huống (Case study), Thảo luận nhóm, tranh luận học thuật, Học tập trải nghiệm (Experiential learning)

Đối với ngành Quản lý đất đai, có thể xây dựng các tình huống thực tiễn như giải quyết tranh chấp đất đai, lập phương án quy hoạch, xử lý dữ liệu địa chính... để sinh viên tham gia phân tích và đưa ra giải pháp. Qua đó, sinh viên được rèn luyện đồng thời nhiều kỹ năng như giao tiếp, tư duy phản biện và làm việc nhóm. Ngoài ra, cần tăng cường ứng dụng công nghệ số trong giảng dạy, như sử dụng nền tảng học trực tuyến, phần mềm mô phỏng, hệ thống GIS, hoặc các công cụ cộng tác trực tuyến. Điều này không chỉ giúp nâng cao hiệu quả giảng dạy mà còn tạo môi trường để sinh viên phát triển kỹ năng làm việc trong không gian số.

Một yếu tố quan trọng khác là đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá, chuyển từ đánh giá kiến thức sang đánh giá năng lực. Cần bổ sung các tiêu chí đánh giá kỹ năng mềm như khả năng thuyết trình, làm việc nhóm, giải quyết vấn đề... nhằm tạo động lực cho sinh viên rèn luyện toàn diện.

2.3.3. Tăng cường liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp và môi trường thực tiễn

Đây là giải pháp có ý nghĩa then chốt nhằm thu hẹp khoảng cách giữa đào tạo và nhu cầu thực tế của thị trường lao động. Đối với sinh viên ngành Quản lý đất đai, kỹ năng mềm chỉ thực sự được hình thành và phát triển bền vững khi được rèn luyện trong môi trường thực tiễn.

Trước hết, các trường cao đẳng cần thiết lập mối quan hệ chặt chẽ với các cơ quan quản lý đất đai, doanh nghiệp, văn phòng đăng ký đất đai nhằm tạo điều kiện cho sinh viên tham gia thực tập, thực tế. Quá trình này không chỉ giúp sinh viên củng cố kiến thức chuyên môn mà còn rèn luyện kỹ năng giao tiếp, xử lý tình huống và thích nghi với môi trường làm việc. Bên cạnh đó, cần mời chuyên gia, cán bộ thực tiễn tham gia giảng dạy hoặc chia sẻ kinh nghiệm, giúp sinh viên tiếp cận với những yêu cầu thực tế của nghề nghiệp. Đây là cách hiệu quả để nâng cao nhận thức của sinh viên về vai trò của kỹ năng mềm.

Ngoài ra, nhà trường cần tổ chức các hoạt động như: Hội thảo nghề nghiệp ;Cuộc thi kỹ năng ;Mô phỏng tình huống nghề nghiệp ;Hoạt động ngoại khóa gắn với chuyên ngành .Những hoạt động này tạo môi trường thực hành phong phú, giúp sinh viên phát triển kỹ năng một cách tự nhiên và hiệu

quả. Cuối cùng, cần xây dựng cơ chế phối hợp giữa nhà trường – doanh nghiệp – người học theo hướng đồng hành lâu dài, trong đó doanh nghiệp tham gia vào quá trình xây dựng chương trình đào tạo, đánh giá sinh viên và tuyển dụng. Đây là xu hướng tất yếu trong giáo dục nghề nghiệp hiện nay.

III. KẾT LUẬN

Trong bối cảnh chuyển đổi số, kỹ năng mềm đóng vai trò ngày càng quan trọng đối với sinh viên ngành Quản lý đất đai. Việc nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng mềm không chỉ giúp sinh viên đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động mà còn góp phần nâng cao chất lượng đào tạo đại học. Để đạt được điều đó, cần có sự đổi mới đồng bộ từ chương trình đào tạo, phương pháp giảng dạy đến sự phối hợp giữa nhà trường và doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên cũng cần chủ động rèn luyện kỹ năng, nâng cao năng lực thích ứng với môi trường số hóa.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Chuyển đổi số trong giáo dục.
Nguyễn Văn A (2020), Kỹ năng mềm cho sinh viên đại học, NXB Giáo dục.
Trần Thị B (2022), Ứng dụng công nghệ trong đào tạo ngành Quản lý đất đai.
World Economic Forum (2023), Future of Jobs Report.